

thực. Thủ tục phải đơn giản, tiêu chuẩn phải phù hợp với tình hình địa phương.

Văn phòng Phủ thủ tướng, Bộ Tài chính và Ban tổ chức của Chính phủ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành mình mà theo dõi việc thực hiện thông tư này.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, căn cứ vào quyết định số 130-CP ngày 20-6-1975 của Hội đồng Chính phủ về bổ sung chính sách, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ xã và thông tư này mà quy định cụ thể loại xã, số định suất, nửa định suất cho mỗi xã và có kế hoạch cụ thể hướng dẫn thi hành ở địa phương mình, trường hợp gặp khó khăn hoặc có điều gì cần bổ sung thì báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đối với cán bộ xã thì căn cứ vào ngày Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ký quyết định mà hưởng phụ cấp, không đặt vấn đề truy lĩnh.

Hà Nội, ngày 8 tháng 9 năm 1977

Bộ trưởng Phủ thủ tướng  
**VŨ TUÂN**

### CÁC BỘ

*LIÊN BỘ*  
*Y TẾ - TÀI CHÍNH*

**THÔNG TƯ liên bộ số 28-TT/LB ngày 14-9-1977 quy định chế độ chữa bệnh đối với nhân dân khi ốm đau điều trị nội trú tại bệnh viện.**

Từ trước đến nay, Đảng và Nhà nước không ngừng chăm lo việc bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Đề tạo thêm điều kiện cho việc chữa bệnh của nhân dân khi có người ốm đau phải điều trị nội trú tại bệnh viện, liên bộ Y tế - Tài chính quy định chế độ chữa bệnh đối với nhân dân khi ốm đau điều trị nội trú tại bệnh viện như sau.

### I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Nhân dân khi ốm đau điều trị nội trú tại bệnh viện do Nhà nước quản lý thì Nhà nước đài thọ mọi khoản chi phí về chữa bệnh. Các khoản chi phí này bao gồm chi phí về thuốc men bồi dưỡng và các chi phí khác phục vụ việc chữa bệnh.

2. a) Những người tàn tật, người mất sức lao động, trẻ mồ côi, v.v... không có nơi nương tựa, thuộc diện cứu tế của quỹ bảo hiểm xã hội ở địa phương, được Nhà nước đài thọ thêm phần tiền ăn hàng ngày khi nằm điều trị tại bệnh viện.

b) Người bệnh phải nằm điều trị liên tục ở các bệnh viện từ một tháng trở lên (kể cả ở bệnh viện huyện, tỉnh và trung ương cộng lại), nếu gia đình thực sự có khó khăn cũng sẽ được Nhà nước xét trợ cấp một phần tiền ăn hàng ngày kể từ tháng thứ hai trở đi.

c) Những người không thuộc diện nói trên, trong thời gian điều trị nội trú tại bệnh viện phải tự túc phần tiền ăn hàng ngày của mình.

3. Đối với người bệnh là đối tượng thi hành chính sách, chế độ đãi ngộ riêng biệt như thương binh, gia đình liệt sĩ, v.v... khi ốm đau nằm điều trị tại bệnh viện vẫn áp dụng các chế độ quy định hiện hành của Nhà nước;

## II. BIỆN PHÁP THI HÀNH

1. Người bệnh được Nhà nước đài thọ phần tiền ăn hàng ngày phải có giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (hoặc chính quyền cấp tương đương). Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào quy định tại điểm 2a, 2b phần I và hoàn cảnh thực tế của gia đình người bệnh, có thuộc đối tượng hay không thuộc đối tượng được Nhà nước đài thọ phần tiền ăn hàng ngày, mà xét cấp giấy xác nhận.

2. Mọi khoản chi phí về chữa bệnh nói ở điểm 1 phần I tính vào định mức chi giường bệnh theo như thông tư liên bộ Y tế - Tài chính số 6-TT/LB ban hành ngày 6-3-1972. Riêng khoản trợ cấp phần tiền ăn hàng ngày cho những người bệnh nói ở điểm 2, điểm 3 phần I sẽ do cơ quan tài chính cấp kinh phí ngoài định mức chi giường bệnh và hạch toán vào loại 2, khoản 38, hạng 2, mục 11, tiết 14 (chi phần tiền ăn hàng ngày cho người bệnh thuộc diện chính sách).

3. Đối với nhân dân ở địa phương này khi ốm đau điều trị nội trú ở bệnh viện thuộc địa phương khác hoặc ở bệnh viện thuộc trung ương thì các chi phí về thuốc men, bồi dưỡng, các chi phí khác phục vụ việc chữa bệnh và khoản trợ cấp phần tiền ăn hàng ngày của những người bệnh được Nhà nước đài thọ (nếu có) do bệnh viện nơi nhận điều trị cho người bệnh chi, không đặt vấn đề thanh toán qua lại giữa địa phương này với địa phương khác, giữa địa phương và trung ương.

4. Căn cứ vào nguyên tắc chung nói trên, Bộ Tài chính, Bộ Y tế theo chức năng của từng bộ sẽ quy định và hướng dẫn cụ thể về biện pháp quản lý, về mức ăn của người bệnh trong bệnh viện và phần tiền ăn hàng ngày mà người bệnh tự đài thọ.

## III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 9 năm 1977 và thay cho thông tư liên bộ Y tế - Tài chính số 49-TT/LB ban hành ngày 14-11-1957 quy định chế độ thu viện phí nhân dân.

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 1977

K.T. Bộ trưởng

K.T. Bộ trưởng

Bộ Tài chính

Bộ Y tế

Thủ trưởng

Thủ trưởng

NGUYỄN LY

HOÀNG ĐÌNH CẦU

## BỘ VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN

**THÔNG TƯ số 150-VHTT/TC ngày 21-9-1977 hướng dẫn việc thi hành quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 250-TTg ngày 14-6-1977 về một số chế độ đối với diễn viên.**

Ngày 14 tháng 6 năm 1977 Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định số 250-TTg ban hành một số chế độ đối với diễn viên.

Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Lao động và Bộ Tài chính, nay Bộ Văn hóa và thông tin hướng dẫn việc thi hành như sau.

## I. CHẾ ĐỘ BỒI DƯỠNG MỨC ĂN THƯỜNG XUYÊN

## 1. Đối tượng được hưởng:

a) Diễn viên các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp ở trung ương bao gồm diễn viên các nhà hát, các đoàn nghệ thuật và diễn viên điện